TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải Hà, ngày 04 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh;

2/. Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Đức N yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thỏa thuận và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Đức N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh chị có hai con chung là Nguyễn Thảo V sinh ngày 25/3/2002 và Nguyễn Chí C sinh ngày 02/10/2009; nay ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị S trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh N có trách nhiệm cấp

dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)/con/tháng kể từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi cả hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi), anh N có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Đức N thống nhất không có tài sản chung; đến nay không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị S phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự ly hôn theo sự thỏa thuận. Chị S đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí, theo biên lai số 0006680 ngày 04/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND xã Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nông Thúy Chính